

BÀI 44: HỆ SINH THÁI

Khám phá sự đa dạng và mối quan hệ giữa các thành phần trong hệ sinh thái

Họ và tên:

Lớp: Ngày:

MỤC TIÊU

- ✓ Nhận biết được các thành phần của hệ sinh thái.
- ✓ Phân biệt sinh vật sản xuất, sinh vật tiêu thụ, sinh vật phân giải.
- ✓ Hiểu được mối quan hệ giữa các thành phần trong hệ sinh thái.
- ✓ Vận dụng kiến thức để giải thích một số tình huống thực tế.

1 KÉO THẢ – NHẬN BIẾT

Kéo các từ/cụm từ vào đúng nhóm.

Cây xanh	Cá	Nấm	Vi khuẩn
Nước	Ánh sáng	Nhiệt độ	Đất

Sinh vật

Yếu tố vô sinh

Gợi ý: Sinh vật là những gì có sự sống.

2 ĐIỀN VÀO CHỖ TRỐNG

Điền từ thích hợp vào chỗ trống.

- Hệ sinh thái gồm và tác động qua lại với nhau.
- Các sinh vật có khả năng tự tổng hợp chất hữu cơ nhờ năng lượng ánh sáng được gọi là
- Động vật ăn thực vật và các động vật khác được gọi là
- Nấm và nhiều loài vi khuẩn có vai trò phân giải xác sinh vật và chất hữu cơ, được gọi là
- Trong hệ sinh thái, các thành phần sống và không sống có mối quan hệ với nhau.

3 TRẮC NGHIỆM – VẬN DỤNG

Chọn một đáp án đúng nhất.

Câu 1: Hệ sinh thái là gì?

- | | |
|---|--|
| A Tập hợp các loài sinh vật sống trong một khu vực nhất định và mối quan hệ giữa chúng với môi trường. | B Một quần thể sinh vật sống trong cùng một môi trường. |
| C Tập hợp các cá thể cùng loài. | D Một chuỗi thức ăn trong tự nhiên. |

Câu 2: Các sinh vật trong hệ sinh thái được chia thành mấy nhóm?

- | | |
|--|--|
| A 2 nhóm: sinh vật sản xuất và sinh vật tiêu thụ. | B 3 nhóm: sinh vật sản xuất, sinh vật tiêu thụ và sinh vật phân giải. |
| C 4 nhóm: động vật, thực vật, nấm và vi khuẩn. | D 5 nhóm: thực vật, động vật, nấm, vi khuẩn và rong. |

Câu 3: Vai trò của các yếu tố vô sinh đối với hệ sinh thái là gì?

- | | |
|---|--------------------------------------|
| A Cung cấp năng lượng cho sinh vật. | B Tạo ra các chuỗi thức ăn. |
| C Quy định sự tồn tại và phát triển của các loài sinh vật. | D Là nơi cư trú của sinh vật. |